TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2023/HS-ST
Ngày 08-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Trường

Thẩm phán: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Ông Đặng Huy Du

Ông Phạm Mạnh Hùng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn D, sinh ngày 18 tháng 01 năm 1975 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn I, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn B (đã chết) và bà Cao Thị M; có vợ Trần Thị N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giữ từ ngày 15/3/2023 chuyển tạm giam ngày 24/3/2023; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân T - Luật sư văn phòng L1, thuộc Đoàn luật sư thành phố H; có mặt;

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn K, anh Bùi Văn T1 và ông Cao Văn K1, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 15/3/2023, Công an huyện T kiểm tra, bắt quả tang Bùi Văn D thực hiện hành vi cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng và bán cho người khác. Cơ quan Công an thu giữ tại mặt kệ trong phòng ngủ, cạnh vị trí Bùi Văn D ngồi 01 ống cuốn bằng tờ tiền 1.000 đồng, một đầu bị cháy xém; 01 mảnh giấy bạc kích thước 4x6 cm đã bị cháy xém hai đầu. Bùi Văn D tự nguyện lấy trong ngăn kéo thứ 3 tủ kệ 08 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng, giao nộp Cơ quan Công an. Theo D khai báo 08 gói giấy bạc màu trắng là ma túy Heroine, D cất giữ nhằm mục đích bán cho người khác. Ngoài ra Cơ quan Công an thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải D đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, có lắp sim điện thoại có số thuê bao 0981419026 và thu giữ tại túi quần phía sau, bên phải D đang mặc 2.500.000 đồng. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, niêm phong vật chứng, gửi giám định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của D tại thôn I, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra tiếp tục thu giữ:

- Tại vị trí sát chân giường, trong phòng ngủ của D, thu giữ 01 hộp sắt hình trụ, có in dòng chữ E, trong có đựng 01 túi nilon, kích thước 10x15 cm, trong có 21 gói giấy bạc màu trắng, bọc ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, trong chứa chất bột màu trắng và 46 gói giấy bạc màu trắng, bọc ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, trong chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 10x15 cm, trong có 14 túi nilon kích thước 1x1,5 cm, trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 10x10 cm, trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 15x20 cm, trong chứa chất bột màu trắng dạng cục;

- Tại ngăn kéo tủ kệ thứ nhất trong phòng ngủ của D, thu giữ 06 túi nilon kích thước 2,0 x2,5 cm, trong chứa tinh thể màu trắng;

- Tại ngăn kéo tủ kệ thứ hai trong phòng ngủ của D, thu giữ 35 gói giấy bạc màu trắng, bọc ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, trong chứa chất bột màu trắng và 10 gói giấy bạc màu trắng, bọc ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, trong chứa chất bột màu trắng; 19 túi nilon kích thước 1x1,5 cm, trong chứa tinh thể màu trắng;

- Tại mặt giường trong phòng ngủ của D, thu giữ 01 cuộn mảnh túi ninol màu xanh, 01 vuộn mảnh túi nilon màu hồng, mỗi mảnh đều có kích thước 10x8 cm và 50 mảnh giấy bạc màu chắng đều có kích thước 8x8 cm.

Tại Bản kết luận giám định số 258/KL-KTHS(MT) ngày 20/3/2023 của Phòng K2 Công an thành phố H kết luận tổng số chất bột màu trắng thu giữ của Bùi Văn D tại nhiều vị trí là ma túy Heroine, có khối lượng 67,29 gam; tổng số tinh thể màu trắng thu giữ của Bùi Văn D tại nhiều vị trí là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 40,16 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn D khai nhận: khoảng 1 năm trước ngày bị bắt, do bản thân D là người nghiện ma túy nên D nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán cho người khác. Dân đã nhiều lần đi đến khu vực đường tàu Cầu Quay, mua ma túy của nhiều người không quen biết để về sử dụng và bán. Dân chỉ nhớ được lần gần nhất cách ngày D bị bắt giữ khoảng 6 ngày, D đã một mình đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên H, mua của một người đàn ông không quen biết 25.000.000 đồng ma túy H1 và 12.000.000 đồng ma túy Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy, D đã chia ma túy Heroine thành nhiều gói nhỏ, gói bằng giấy bạc màu trắng rồi gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh hoặc màu hồng và bán cho khách với giá 300.000 đồng/1 gói. Đối với ma túy Methamphetamine, D chia và đóng vào nhiều túi nilon nhỏ, bán cho khách với giá 300.000 đồng/1 túi kích thước 1x1,5 cm và giá 500.000 đồng/1 túi kích thước 2,0x2,5 cm. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ tại nơi ở của D là của D cất giữ nhằm mục đích sử dụng và bán cho người khác. Về việc bán ma túy, D khai đã bán cho nhiều người Dân không nhớ được cụ thể, D chỉ nhớ trong đó có Hoàng Văn K, sinh năm 1989 là người sống cùng thôn với D tại thôn I, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Tiến hành triệu tập, ghi lời khai Hoàng Văn K, sinh năm 1989, cư trú tại thôn I, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng, K khai nhận là người nghiện ma túy Heroine nên thường xuyên mua ma túy Heroine của D để sử dụng cá nhân. Khanh nhớ lần gần nhất là vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, K một mình đến nhà D, mua của D 300.000 đồng ma túy Heroine và đã một mình sử dụng hết.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra làm rõ ngoài lần bán cho Hoàng Văn K 300.000 đồng ma túy Heroine như đã nêu trên, vào khoảng 09 giờ ngày 08/3/2023, Bùi Văn D còn bán cho Bùi Văn T1, sinh năm 1992, nơi cư trú: thôn I, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng 300.000 đồng ma túy Heroine và 02 lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho Cao Văn K1, sinh năm 1971, nơi cư trú: thôn A, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng, mỗi lần 300.000 đồng vào trưa ngày 13/3/2023 và khoảng 09 giờ sáng ngày 15/3/2023.

Tại bản cáo trạng số 159/CT-VKS-P1 ngày 14/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn D 20 (hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 cuộn mảnh túi nilon màu xanh và màu hồng, 50 mảnh giấy bạc, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 cân điện tử.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại di động, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

Truy thu số tiền 1.200.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Trả lại bị cáo số tiền 2.500.000 đồng thu giữ của bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Đồng ý với Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo kinh tế khó khăn, vẫn còn có 01 mẹ già, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, đồng thời đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là anh trai bị cáo là người có công với cách mạng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của bị cáo tại phiên toà và tại Cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian 01 năm trước khi bị bắt đến ngày 15/3/2023, Bùi Văn D có hành vi nhiều lần mua trái phép chất ma túy để sử dụng và bán cho người khác thu lời bất chính, trong đó xác định được D đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng. Đối với khối lượng ma túy thu giữ tại nơi ở của D gồm: 67,29 gam ma túy Heroine và 40,16 gam chất ma túy Methamphetamine. Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được việc mua bán ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo là người nghiện, không có công việc làm ra kinh tế, nên bị cáo đã mua ma tuý để nhằm mục đích bán cho người khác, số ma tuý bị thu giữ mới mua,

chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tình tiết định khung:* Khối lượng ma túy bị cáo mua bán là 67,29 gam ma túy Heroine và 40,16 gam chất ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng ma tuý thu giữ của bị cáo là 107,89 gam ma tuý cùng loại (theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự) nên bị cáo đã phạm tội theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, đồng thời đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do anh trai bị cáo là người có công với cách mạng. Xét thấy, bị cáo mua ma túy nhằm mục đích bán cho người khác và đã nhiều lần thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo, anh trai bị cáo là người có công với cách mạng không thuộc quy định được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị trên của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản là hoàn toàn có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma túy do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo D đã nhiều lần mua ma túy và bán mua túy để thu lợi bất chính nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] *Về hình phạt:* Căn cứ tính chất vụ án và mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy lượng ma túy mà bị cáo mua bán là 67,29 gam ma túy Heroine và 40,16 gam chất ma túy Methamphetamine, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên xử phạt bị cáo với mức án theo Viện kiểm sát đề xuất đã đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo mua bán ma túy với số lượng lớn có mục đích thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng.

[10] *Về tiền thu lợi bất chính*: Bị cáo D đã 04 lần bán ma tuý cho Bùi Văn T1, Hoàng Văn K, Cao Văn K1 thu lợi 1.200.000 đồng, đây là tiền thu lợi bất chính, nên cần phải truy thu số tiền này.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy Số ma túy còn lại sau giám định; 01 cuộn mảnh túi nilon màu xanh mỗi mảnh kích thước khoảng 10x8cm; 01 cuộn mảnh túi nilon màu hồng mỗi mảnh kích thước khoảng 10x8cm; 50 mảnh giấy bạc màu trắng mỗi mảnh kích thước khoảng 8x8cm, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng đường kích 1cm, dài 17 cm vát nhọn 2 đầu, 01 mảnh giấy bạc kích thước 4x6cm bị cháy xém 2 đầu và 01 cân điện tử vỏ nhựa màu đen.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung màu đen thu giữ của Bùi Văn D và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 2.500.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[12] *Về vấn đề khác:* Đối với những người bán trái phép chất ma túy cho Bùi Văn D do không xác định được lý lịch, địa chỉ không có căn cứ để làm rõ xử lý. Đối với Hoàng Văn K, Bùi Văn T1, Cao Văn K1 là những người mua ma túy của Bùi Văn D và sử dụng, Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[13] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn D 20 *(hai mươi)* năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giữ 15/3/2023.

Phạt tiền bị cáo Bùi Văn D 20.000.000 *(hai mươi triệu)* đồng để sung ngân sách nhà nước.

2. *Về vật chứng*:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 *(một)* bì giấy niêm phong số 258MT/PC09 và chữ ký của những người tham gia Đỗ Thị H2, Vũ Thanh H3, Phạm Văn H4, Phạm Văn Q, Phạm Thành L, Bùi Quang D1, Trần Thị N và Bùi Văn D; 01 cuộn mảnh túi nilon màu xanh mỗi mảnh kích thước khoảng 10x8cm; 01 cuộn mảnh túi nilon màu hồng mỗi mảnh kích thước khoảng 10x8cm; 50 mảnh giấy bạc màu trắng mỗi mảnh kích thước khoảng 8x8cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng đường kích 1cm, dài 17cm vát nhọn 2 đầu; 01 mảnh giấy bạc kích thước 4x6cm bị cháy xém 2 đầu và 01 cân điện tử vỏ nhựa màu đen;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung màu đen thu giữ của Bùi Văn D, I: 355857110869827, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng cuộn thành ống hút (hiện đang lưu giữ tại Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) - Công an thành phố H);

Bị cáo Bùi Văn D phải nộp lại số tiền 1.200.000 *(một triệu hai trăm nghìn)* đồng tiền thu lợi bất chính;

Trả lại bị cáo số tiền 2.500.000 (*hai triệu năm trăm nghìn*) đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tình trạng, đặc điểm các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và ủy nhiệm chi ký hiệu C4-02a/KB ngày 14/7/2023 của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an T cho Cục thi hành án dân sự TP Hải Phòng.

3. *Về án phí*: Bị cáo Bùi Văn D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Trường